



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HĐ Số: /ProShip

TP. Hồ Chí Minh, Ngày... tháng... năm...

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật GTVT số 06/2017/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2018;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGTVT có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2018 “Quy định về vận tải hàng hóa trên đường sắt quốc gia và đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia”; Căn cứ vào yêu cầu của bên thuê vận chuyển, khả năng đáp ứng yêu cầu của Proship;

Bên A:

Địa chỉ:

MST:

Người đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại: Email:

Số Tài Khoản: Ngân hàng:

Bên B: CÔNG TY CỔ PHẦN PROSHIP

Địa chỉ: 161/1-3 Cộng Hòa, Phường Bấy Hiền, TP. HCM

MST: 0313214289

Người đại diện: **Ông Nguyễn Duy Toàn**

Chức vụ: **Giám Đốc**

Điện thoại: 19001247 Email: kinhdoanh@proship.vn

Số Tài Khoản: 0071000982081 Ngân hàng: Vietcombank - CN HCM

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: THÔNG TIN HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

1. Thông tin hàng hoá

- Hàng hóa được phép vận chuyển theo quy định của pháp luật hiện hành, hàng hóa phải đầy đủ hóa đơn chứng từ như : hóa đơn GGGT, Phiếu xuất kho, Phiếu luân chuyển nội bộ....
- Hàng hóa phải có kích thước hợp lý chất xếp vừa trong các xe tải, xe container 40 feet, 45 feet hay phương tiện chuyên dụng bên B cung cấp, đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển.

2. Trọng lượng hàng

- Đối với đường bộ: Không vượt quá tải trọng cho phép trên giấy đăng kiểm của từng loại phương tiện cụ thể theo luật Giao thông đường bộ

- Đối với container đường sắt: tuân theo tải trọng cho phép của toa xe và quy định cầu hẫng tàu: không được vượt quá 28 tấn/container 40/45HC, 26 tấn/40RF và 25,5 tấn /container lạnh 45RF.
- Việc xác định trọng lượng hàng thực tế xếp trên container được tính theo số lượng bao/kiện nhân với trọng lượng từng bao/kiện; hoặc qua cân toàn bộ xe ô tô hàng trước khi xếp vào container; hoặc theo các chứng từ xuất hàng từ kho nhà máy mà bên A chứng thực được trọng lượng hàng vận chuyển. Nếu phát hiện quá tải, bên B có quyền yêu cầu san tải hoặc từ chối vận chuyển. Khi đó mọi chi phí phát sinh sẽ do bên A chịu trách nhiệm thanh toán.

3. Phương thức bảo quản:

- Đối với hàng khô thông thường, Hàng hóa được chất xếp bảo quản trong xe tải, container khô 40 feet hay 45 feet hoặc toa chuyên dụng chịu được nhiệt độ nóng của môi trường bên ngoài.
- Hàng hóa cần bảo quản mát hay lạnh, cấp đông âm độ cần phải bảo quản trong xe tải lạnh, Container Lạnh, phải quy định rõ nhiệt độ, độ ẩm bảo quản cụ thể xác nhận giữa 2 bên.

ĐIỀU 2: ĐỊA ĐIỂM NHẬN HÀNG VÀ GIAO HÀNG

1. Địa điểm giao nhận hàng tại các Cảng/Ga xếp và dỡ hàng hóa hoặc tại địa chỉ mà Bên A chỉ định; Hoặc theo hình thức khác mà hai bên cùng thỏa thuận cho từng lô hàng riêng biệt; Các địa chỉ giao nhận phải đảm bảo cho phép các phương tiện ra vào, không cấm tải, cấm đường, cấm giờ...
2. Địa chỉ giao nhận hàng phải được cung cấp đầy đủ rõ ràng, đầy đủ thông tin liên hệ người nhận hàng và giao hàng.

ĐIỀU 3: GIÁ CƯỚC VẬN CHUYỂN

1. Giá cước vận chuyển được quy định chi tiết theo các Phụ lục hợp đồng cụ thể.
2. Phụ lục Hợp đồng là phần bổ sung đính kèm theo Hợp đồng và là thành phần không thể tách rời của Hợp đồng này.
3. Phụ lục Hợp đồng quy định chi tiết về giá cước và các phụ phí khác (nếu có).
4. Khi bên A có nhu cầu vận chuyển thêm các tuyến khác. Hai bên sẽ làm thêm PLHD tiếp theo quy định chi tiết giá cước về tuyến đó.
5. Khi bên B có sự điều chỉnh về giá cước, bên B phải thông báo cho bên A bằng văn bản hay email trước 01 tháng để có kế hoạch thay đổi phù hợp.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN GIAO NHẬN HÀNG

1. Thời gian vận chuyển:

- Theo lịch tàu chạy cố định mỗi ngày và thỏa thuận chi tiết cho từng chặng cụ thể.
- Thời gian vận chuyển đường sắt từ 3-4 ngày, không tính ngày nhận hàng, ngày chủ nhật và ngày lễ.
- Thời gian vận chuyển đường bộ 2-3 ngày, không tính ngày nhận hàng, ngày chủ nhật và ngày lễ.
- Thời gian vận chuyển có thể kéo dài hơn, do các nguyên nhân khách quan. Bên B phải thông báo ngay cho bên A để hai bên chủ động có hướng xử lý phù hợp.

2. Thời gian xếp dỡ:

- Thời gian tổ chức xếp/dỡ cho mỗi container hàng tối đa 04 giờ đồng hồ. Thời gian này được tính từ khi bên B điều động phương tiện đến kho đóng/trả hàng theo chỉ định của bên A.
- Nếu vượt quá thời gian quy định, bên A sẽ chịu phạt phí neo xe theo quy định ở điều 10.

ĐIỀU 5: ĐẶT CỌC VÀ THANH TOÁN

5.1 Thanh toán

- Bên A thanh toán cho Bên B khi Bên B giao hàng cho Bên A và bên B xuất bảng kê tài chính và giấy đề nghị thanh toán cho bên A, Bên A chuyển khoản vào tài khoản thụ hưởng Bên B.
- Bên A sẽ chịu phí trả chậm 5%/Tổng giá trị hợp đồng/ngày.

5.2. Phương thức thanh toán:

- Chuyển khoản theo số tài khoản quy định trong phần thông tin hợp đồng, phí chuyển tiền do bên A chịu; - Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam {VND}.

5.3. Kỳ hạn thanh toán:

- Bên A thực hiện thanh toán cho bên B chậm nhất sau 30 ngày kể từ khi hai bên hoàn thiện công tác thống kê, kiểm đếm khối lượng và bên B xuất bảng kê tài chính cho bên A;
- Trường hợp bên A chậm thanh toán sau thời hạn này bên A sẽ phải chịu phạt phí trả chậm 5%/Tổng dư nợ còn lại/ngày. Khi đó, thời gian tính tiền chịu phạt kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi bên A thanh toán đầy đủ cho bên B. Trong thời gian này bên B được quyền áp dụng một số biện pháp cho là cần thiết để đảm bảo thu hồi đủ số tiền dư nợ của bên A {tạm dừng thực hiện vận chuyển hoặc tạm giữ một số container hàng,...}; mà không chịu bất cứ một tổn thất phát sinh nào đối với bên A do hành động này của bên B tạo ra.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN.

- 6.1. Bên A yêu cầu bên B vận tải bằng phương tiện: **Container, Xe tải đường bộ**
- 6.2. Bên B chịu trách nhiệm về pháp lý, độ an toàn kỹ thuật cho phương tiện của mình để bảo đảm vận tải hàng hóa được thông suốt trong quá trình vận chuyển.
- 6.3. Hai bên thỏa thuận nhận hàng theo phương thức vận chuyển: **Đường sắt, Đường bộ.**

ĐIỀU 7: GIẤY TỜ CHO VIỆC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

- 7.1. Bên A phải cung cấp các chứng từ đầy đủ pháp lý, liên quan đến lô hàng cho bên B trong quá trình vận chuyển.
- 7.2. Bên B phải đảm bảo có đủ giấy phép lưu hành cho phương tiện của mình.

ĐIỀU 8: BẢO HIỂM HÀNG HÓA

- 8.1. Bên A phải chịu phí mua bảo hiểm hàng hóa (nếu cần). Phí bảo hiểm theo báo giá chi tiết của đơn vị bán bảo hiểm theo từng loại hàng hóa cụ thể.
- 8.2. Bên B chịu phí mua bảo hiểm cho phương tiện vận tải của mình.

ĐIỀU 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

9.1. Quyền và nghĩa vụ của bên A

a) Quyền của Bên A:

- Yêu cầu bên B chuyên chở hàng hóa đến đúng địa điểm, thời điểm đã thỏa thuận; - Trực tiếp hoặc chỉ định người thứ ba nhận hàng hóa đã thuê Bên B vận chuyển;
- Yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại (nếu có) trong quá trình vận chuyển.
- Yêu cầu Bên B bồi thường 5%/Ngày, so với giá trị hợp đồng nếu vận chuyển hàng chậm hơn với ngày giao hàng cho Bên A

b) Nghĩa vụ của bên A:

- Trả đủ tiền cước phí vận chuyển cho bên B theo đúng thời hạn, phương thức thanh toán đã thỏa thuận;
- Cung cấp giấy tờ cần thiết liên quan đến hàng vận chuyển như : Hóa đơn GGGT, Phiếu xuất kho, Phiếu luân chuyển nội bộ.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đủ số lượng, chất lượng hàng và đóng gói hàng hóa theo qui cách của nhà sản xuất đảm bảo an toàn khi vận chuyển.
- Bàn giao hàng hóa cho bên B đúng thời gian thỏa thuận, đúng người và phương tiện mà bên B cung cấp.

- Bố trí nhân lực, phương tiện bốc dỡ hàng hóa tại 2 đầu lên hàng và xuống hàng

9.2. Quyền và nghĩa vụ của bên B

a) Quyền của bên B:

- Có quyền kiểm tra số lượng, chất lượng, trọng lượng hàng hóa, quy cách đóng gói hàng hóa.
- Yêu cầu Bên A chất xếp hàng hóa đúng trọng tải đã thỏa thuận ban đầu.
- Từ chối vận chuyển hàng hóa không đúng với loại hàng hóa đã thỏa thuận trong hợp đồng;
- Yêu cầu bên A thanh toán đủ cước phí vận chuyển đúng thời hạn;
- Yêu cầu bên A cung cấp giấy tờ (hợp pháp) liên quan đến hàng hóa trong quá trình vận chuyển
- Từ chối vận chuyển hàng hóa cấm giao dịch, hàng hóa có tính chất nguy hiểm, độc hại,

b) Nghĩa vụ của bên B:

- Bảo đảm vận chuyển hàng hóa đầy đủ, an toàn đến địa điểm đã định, theo đúng thời hạn; - Giao hàng hóa cho người có quyền nhận hoặc người theo chỉ định của Bên A;
- Chịu chi phí liên quan trong quá trình chuyên chở hàng hóa.
- Mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật;
- Bồi thường thiệt hại cho bên A trong trường hợp bên B để mất mát, hư hỏng tài sản do lỗi vận chuyển. Việc bồi thường phải giải quyết trong vòng 3 (ba) tháng kể từ khi nhận được thông báo của bên A qua email hoặc văn bản sau khi nhận được các chứng từ hóa đơn liên quan đến hàng hóa cần bồi thường.

ĐIỀU 10: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Các bên cam kết cùng nhau thực hiện hợp đồng. Nếu trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc các bên sẽ trao đổi trên tinh thần hợp tác, trường hợp hai bên không thỏa thuận được thì việc tranh chấp sẽ được phán quyết bởi tòa án.

ĐIỀU 11: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày kí và mặc nhiên được thanh lý khi hai bên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng này và không có tranh chấp nào.

Hợp đồng được lập thành 4 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản và có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN DUY TOÀN